TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 19-8-2025
"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Lâm Huệ Chi, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025, về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Như Ý, sinh ngày 02/12/2004 (có đơn xin vắng).

Nơi ĐKTT: ấp K, xã V, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên hệ: ấp T, xã C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Võ Quốc L, sinh ngày 14/02/2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp K, xã V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 03/6/2025, nguyên đơn bà Trần Như Ý trình bày: Bà và ông Võ Quốc L tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 14/7/2023. Vợ chồng có một người con chung tên Võ Thị Ái V, sinh ngày 24/4/2023 và hiện đang sống với bà. Thời gian đầu cung sống hạnh phúc, dần về sau thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, cải vã và nhiều lần hàn gắn không thành nên đã sống ly thân từ năm 2024 đến nay. Bà muốn kết thúc mối quan hệ hôn nhân và nộp đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết.

Về hôn nhân: Bà yêu cầu được ly hôn với ông Võ Quốc L.

Về con chung: Bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Võ Thị Ái V, sinh ngày 24/4/2023 và không yêu cầu ông Võ Quốc L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn ông Võ Quốc L vắng mặt, quá trình giải quyết không có văn bản trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Như Ý khởi kiện yêu cầu giải quyết về hôn nhân với bị đơn có nơi cư trú tại xã C, huyện T, tỉnh Sóc Trăng nay là xã V, thành phố Cần Thơ nên Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ thụ lý và giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự đến phiên tòa lần thứ hai và nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về hôn nhân: Bà Như Ý và ông Võ Quốc L tự nguyện kết hôn, làm thủ tục đăng ký kết hôn và được UBND xã C, huyện T, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình, bà Như Ý có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy, giữa vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và sống chung với nhau. Tuy nhiên trong vụ án này bà Như Ý và ông Võ Quốc L đã sống ly thân, quá trình giải quyết ông L đã được thông báo về việc bà Như Ý khởi kiện yêu cầu ly hôn và nuôi con chung, được triệu tập hòa giải nhưng ông L không có mặt, không có văn bản trình bày ý kiến đã cho thấy quan hệ giữa bà Như Ý và ông L đã trầm trọng không thể hàn gắn. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Như Ý được ly hôn với ông L.

[3] Về con chung: Bà Như Ý và ông Võ Quốc L có một người con chung là tên Võ Thị Ái V, sinh ngày 24/4/2023 đang sống với bà Như Ý. Xét thấy con chung chưa đủ 36 tháng tuổi và bà Như Ý đang nuôi con, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cho bà Như Ý được nuôi dưỡng con chung Võ Thị Ái V. Ông Võ Quốc L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung.

[4] Về cấp dưỡng: Bà Trần Như Ý và ông Võ Quốc L không yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét việc cấp dưỡng cho con.

[5] Tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Nguyên đơn bà Trần Như Ý phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát khu vực 7 – Cần Thơ là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Trần Như Ý được ly hôn với ông Võ Quốc L.

2. Về con chung: Giao cho bà Trần Như Ý được nuôi dưỡng con chung tên Võ Thị Ái V, sinh ngày 24/4/2023 đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Võ Quốc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Bà Trần Như Ý phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, bà Trần Như Ý đã nộp xong án phí theo biên lai thu số 0001957 ngày 19/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 7 – Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- UBND xã Vĩnh Lợi, thành phố Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Mai